

CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHIỆP GỐM SỨ TAICERA

**BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH GIỮA NIÊN ĐỘ
QUÝ III NĂM 2009**

Đơn vị tính : VND

CHỈ TIÊU	MÃ SỐ	THUYẾT MINH	Quý III		Lũy kê từ đầu năm đến cuối quý này	
			Năm nay	Năm trước	Năm nay	Năm trước
[1]	[2]	[3]	[4]	[5]	[6]	[7]
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	VI.25	259,902,893,239	302,351,189,388	620,611,939,739	866,884,897,179
2. Các khoản giảm trừ	02		3,108,429,149	3,719,588,950	6,807,004,049	8,315,052,691
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	10		256,794,464,090	298,631,600,438	613,804,935,690	858,569,844,488
4. Giá vốn hàng bán	11	V.27	207,853,587,217	219,088,880,300	520,065,815,517	670,424,952,000
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	20		48,940,876,873	79,542,720,138	93,739,120,173	188,144,892,488
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	V.26	1,747,949,327	11,096,082,862	9,473,911,227	27,201,426,172
7. Chi phí hoạt động tài chính	22	V.28	8,506,369,317	12,362,288,900	30,595,758,017	60,418,601,300
<i>Trong đó lãi vay phải trả</i>	23		<i>5,798,832,209</i>	<i>5,858,064,200</i>	<i>19,531,752,609</i>	<i>22,220,711,200</i>
8. Chi phí bán hàng	24		6,602,357,300	6,843,213,770	18,477,799,400	26,215,123,483
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	25		24,879,648,303	43,237,290,245	69,222,767,903	92,385,594,083
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30		10,700,451,280	28,196,010,085	(15,083,293,920)	36,326,999,794
11. Thu nhập khác	31		525,051,197	2,425,106,900	1,212,308,497	3,627,274,092
12. Chi phí khác	32		-	36,591,200	620,222,300	171,348,100
13. Lợi nhuận khác	40		525,051,197	2,388,515,700	592,086,197	3,455,925,992
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50		11,225,502,477	30,584,525,785	(14,491,207,723)	39,782,925,786

15. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	51	VI.30	1,683,904,686	2,299,051,809	-	2,988,931,809
16. Chi phí thuế thu nhập hoãn lại	52	VI.30				
17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60		9,541,597,791	28,285,473,976	(14,491,207,723)	36,793,993,977
18. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70		258	795		1,034

Ngày 15 tháng 10 năm 2009
P.TGD điều hành

KẾ TOÁN TRƯỞNG

CHANG CHIA HSING

PAN YU YI